

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 24 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 21/2022/HNGĐ-ST ngày 07/01/2022, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1990

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1993

Cùng nơi cư trú: Đội 6, thôn N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022.

Xét thấy:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Quyết định:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị Lan H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 02/6/2012 và Nguyễn Minh H, sinh ngày 21/11/2013.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn M, giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung, công nợ chung:** Không có, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn V tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm - được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh V đã nộp tại biên lai số AA/2022/0063142 ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện T. Trả lại anh V 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hoài